

Họ và tên.....Lớp:.....

ĐỀ CƯƠNG ÔN KIỂM TRA HKII -MÔN GDCD 7

NĂM HỌC: 2020-2021

BÀI 12: SỐNG VÀ LÀM VIỆC CÓ KẾ HOẠCH

***Khái niệm sống và làm việc có kế hoạch:**

-Biết xác định nhiệm vụ, sắp xếp công việc hàng ngày, hàng tuần 1 cách hợp lý để mọi việc thực hiện đầy đủ, hiệu quả, chất lượng.

-Kế hoạch sống và làm việc phải đảm bảo cân đối các nhiệm vụ, điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết, quyết tâm, kiên trì, sáng tạo thực hiện kế hoạch đề ra.

***Biểu hiện:** Học đúng giờ theo kế hoạch buổi tối, có kế hoạch đặt lịch làm việc trong ngày, trong tuần...

***Ý nghĩa:**

Giúp ta tiết kiệm thời gian, công sức, đạt kết quả cao; Chủ động trong công việc, trong cuộc sống, thực hiện mục đích đề ra; Giúp con người thích nghi với cuộc sống.

BÀI 13: QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC CỦA TRẺ EM VIỆT NAM.

***Các quyền cơ bản của trẻ em:**

-Quyền được khai sinh và có quốc tịch.

-Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng.

-Quyền được sống chung với cha mẹ.

-Quyền được phát triển năng khiếu.

-Quyền có tài sản.

-Quyền được học tập.

-Quyền được tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự.

-Quyền được vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch.

-Quyền được tiếp cận thông tin, bày tỏ ý kiến và tham gia hoạt động xã hội.

***Bổn phận của trẻ em:**

+Đối với gia đình:

+Đối với nhà trường:

+Đối với xã hội:

***Trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ em.**

-**Gia đình:** tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em.

-**Nhà nước và xã hội:** tạo mọi điều kiện bảo vệ quyền lợi trẻ em, chăm sóc, giáo dục và bồi dưỡng các em trở thành người công dân có ích cho đất nước.

BÀI 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN.

***Khái niệm môi trường, Tài nguyên thiên nhiên:**

-**Môi trường** bao gồm các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên.(Sông, hồ, đồi núi, nhà cửa, đường sá...)

-**Tài nguyên thiên nhiên** là của cải vật chất có sẵn trong tự nhiên, con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống.(vd: Động thực vật, khoáng sản, rừng...)

***Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:** Do tác động tiêu cực của con người trong đời sống và các hoạt động kinh tế, không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, tài nguyên, chỉ nghĩ lợi ích trước mắt. (vd: Xả rác bừa bãi, khói bụi từ nhà máy, xe cộ...)

***Vai trò của môi trường và tài nguyên thiên nhiên đối với cuộc sống con người.**

-Cung cấp cho con người phương tiện sinh sống, phát triển mọi mặt. Nếu không có môi trường con người không thể tồn tại.

-Tạo cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Nâng cao chất lượng cuộc sống.

***Biện pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên:**

-Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác đúng nơi qui định.

-Hạn chế dung chất khó phân hủy, thu gom, tái chế đồ phế thải.

-Tiết kiệm điện, nước...

BÀI 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA.

***Khái niệm di sản văn hóa:**

Di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Là sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học. Được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

-Di sản văn hóa vật thể gồm: Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia...

Vd: Vịnh Hạ Long, Cố Đô Huế, Phố cổ Hội An...

-Di sản văn hóa phi vật thể: Tiếng nói, chữ viết, lối sống, lễ hội, bí quyết nghề truyền thống, văn hóa ẩm thực, trang phục...

Vd: Đờn ca tài tử nam bộ, Nhã nhạc cung đình Huế, áo dài...

***Ý nghĩa:**

+Đối với sự phát triển nền văn hóa VN: là tài sản của dân tộc nói lên truyền thống dân tộc, thể hiện công đức của tổ tiên, kinh nghiệm của dân tộc trong các lĩnh vực..

+Đối với thế giới: Đóng góp vào kho tàng di sản văn hóa thế giới. (VD: Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Đờn ca tài tử nam bộ, Nhã nhạc Cung Đình Huế, dân ca quan họ Bắc Ninh....)

***Quy định của pháp luật về bảo vệ di sản văn hóa:**

-Nghiêm cấm:

+Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hóa.

+Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ, xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh.

+Mua bán, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật.

+Đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

+Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản để làm trái pháp luật.

BÀI 16: QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO.

***Khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo:**

-Tín ngưỡng: Là niềm tin của con người vào 1 cái gì đó thần bí, hư ảo, vô hình. (VD: Thần linh, thượng đế, chúa trời...)

-Tôn giáo: Là 1 hình thức tín ngưỡng có hệ thống, tổ chức, có giáo lí và những hình thức lễ nghi. (VD: Đạo phật, đạo thiên chúa...)

***Mê tín dị đoan:**

Là tin 1 cách mù quáng, dẫn đến mất lý trí, hành động trái lẽ thường, gây hậu quả xấu.

Vd: Bói toán, lên đồng, chữa bệnh bằng phù phép...

***Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?**

Là quyền của công dân có thể theo hay không theo 1 tín ngưỡng, tôn giáo nào, không ai được ép buộc hoặc cản trở.

***Quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?**

-Mọi người phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác: Tôn trọng nơi thờ tự, không gây mất đoàn kết, chia rẽ giữa các tôn giáo và giữa người có tôn giáo với người không có tôn giáo.

-Nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách Nhà nước.

BÀI 17: Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

1. Bản chất của nhà nước: Là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

2. Bộ máy nhà nước: Gồm cơ quan nhà nước cấp trung ương và cấp địa phương.

3. 4 loại cơ quan trong bộ máy nhà nước:

- Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp: Là cơ quan quyền lực do nhân dân bầu ra. Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

- Các cơ quan hành chính nhà nước gồm: Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Các cơ quan xét xử.

- Các cơ quan kiểm sát

BÀI 18: Bộ máy nhà nước cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn)

1. Bộ máy nhà nước cấp cơ sở gồm 2 cơ quan:

- Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn): Do nhân dân bầu ra.
- Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn): Do Hội đồng nhân dân bầu ra.

2. Nhiệm vụ:

- Hội đồng nhân dân: Chịu trách nhiệm trước nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội; Ổn định, nâng cao đời sống nhân dân...
- Ủy ban nhân dân: Thực hiện quản lý nhà nước ở địa phương trong mọi lĩnh vực; kiểm tra việc chấp hành Hiến pháp, luật...

VD: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự, phát huy thế mạnh địa phương....

Đề cương chỉ mang tính tham khảo. Học sinh xem thêm sgk và nội dung bài giảng.